

Trường
Tổ:

BẢN ĐẶC TẢ MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ KIỂM TRA GIỮA KÌ I (2022 – 2023)

MÔN: SINH HỌC LỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Giới thiệu khái quát chương trình môn Sinh học	1.1. Giới thiệu chương trình môn Sinh học	Nhận biết: - Trình bày được mục tiêu môn Sinh học. - Kể được tên các ngành nghề liên quan đến sinh học và ứng dụng sinh học.	2	0	0	0
2	Các cấp độ tổ chức của thế giới sống	1. Giới thiệu chung về các cấp tổ chức của thế giới sống	Nhận biết: - Kể được tên các cấp tổ chức cơ bản của thế giới sống từ thấp đến cao. - Nêu được đặc điểm chung của các cấp tổ chức sống. Thông hiểu: - Dựa vào sơ đồ, phân biệt được các cấp độ tổ chức sống.	2	1	0	0
3	Giới thiệu chung về tế bào	1. Khái quát về tế bào	Nhận biết: - Nêu được khái quát học thuyết tế bào.	1	0	0	0
4	Thành phần hóa học của tế bào	4.1. Các nguyên tố hóa học và nước	Nhận biết: - Liệt kê được một số nguyên tố hoá học chính	2	2	1	0

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			có trong tế bào (C, H, O, N, S, P). - Nêu được vai trò của các nguyên tố vi lượng trong tế bào. - Thông hiểu: - Trình bày được đặc điểm cấu tạo phân tử nước quy định vai trò sinh học của nước trong tế bào. - Trình bày được đặc điểm cấu tạo phân tử nước quy định tính chất vật lý, hoá học và sinh học của nước. - Vận dụng: - Tại sao hằng ngày chúng ta phải uống đủ nước? Cơ thể biểu hiện gì khi bị mất nước? Biện pháp cấp cứu khi cơ thể mất nước do bị sốt cao, tiêu chảy				
		4.2 Các phân tử sinh học	Nhận biết: - Nêu được khái niệm phân tử sinh học.	5	6	0	1
			- Nêu được một số nguồn thực phẩm cung cấp carbohydrate cho cơ thể. - Kể được tên các nguyên tố hóa học cấu tạo nên cacbohidrat và nguyên tắc cấu tạo của nó. - Nêu được đặc tính chung của lipit. - Kể được tên các loại cacbohidrat. - Kể được tên một số loại lipit chính. - Nêu được nguyên tắc và đơn phân cấu tạo của				

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			prôtêin. Thông hiểu: - Trình bày được vai trò của carbohydrate trong tế bào. - Trình bày được thành phần cấu tạo (các nguyên tố hoá học và đơn phân) của carbohydrate trong tế bào. - Trình bày được vai trò của lipid trong tế bào. - Trình bày được thành phần cấu tạo (các nguyên tố hoá học và đơn phân) của protein trong tế bào. - Trình bày được vai trò của protein trong tế bào. - Trình bày được vai trò của nucleic acid trong tế bào. Vận dụng: - So sánh AND và ARN - Bài tập Acid Nucleic Vận dụng cao: - Vận dụng được kiến thức về thành phần hoá học của tế bào vào giải thích các hiện tượng và ứng dụng trong thực tiễn (ví dụ: ăn uống hợp lý; giải thích vì sao thịt lợn, thịt bò cùng là protein nhưng có nhiều đặc điểm khác				

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			nhau) - Bài tập Acid Nucleic				
Tổng				12	9	2	1

Lưu ý:

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.
- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi tự luận.
- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,33 điểm/câu; số điểm của câu tự luận được quy định trong hướng dẫn chấm nhưng phải tương ứng với tỉ lệ điểm được quy định trong ma trận.
- Trong nội dung kiến thức 4.1 và 4.2 ra câu hỏi tự luận gồm 2 ý: ý a ở mức độ vận dụng là 2,00 điểm, ý b ở mức độ vận dụng cao là 1,00 điểm .
- (1*) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng ở đơn vị kiến thức: **(4.1)** hoặc **(4.2)**.
- (1**) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng cao ở đơn vị kiến thức: **(4.2)**.